

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **284/2022/TLST/HNGĐ**, ngày 07 tháng 6 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị T – sinh năm 1998.

Địa chỉ: Xóm 7, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H – sinh năm 1995.

Địa chỉ cư trú: Xóm 2 (xóm 5 cũ), xã S, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 54; 55; khoản 1 Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chưa có con chung.

- Về tài sản: Chị T, anh H thoả thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị T chịu 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị T được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000

đồng chí T đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Y (Biên lai thu tiền số: 0011356 ngày 07 tháng 6 năm 2022). Hoàn trả lại cho chị T 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. Y;
- UBND xã (ĐKKH)
- THA Dân sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Nhung